

Môn: NGỮ VĂN - Lớp 8

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian giao đề)

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (3 điểm):

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi ở bên dưới:

“Mỗi người đều có một ước mơ riêng cho mình. Có những ước mơ nhỏ nhoi như của cô bé bán diêm trong truyện cổ An-đéc-xen: một mái nhà trong đêm đông giá buốt. Cũng có những ước mơ lớn lao làm thay đổi cả thế giới như của tỷ phú Bill Gates. Mơ ước khiến chúng ta trở nên năng động một cách sáng tạo nhưng chúng ta chỉ mơ thôi thì chưa đủ. Ước mơ chỉ trở thành hiện thực khi đi kèm với hành động và nỗ lực thực hiện ước mơ... Tất cả chúng ta đều phải hành động nhằm biến ước mơ của mình thành hiện thực.

[.] Ngày bạn thôi mơ mộng là ngày cuộc đời bạn mất hết ý nghĩa. Những người biết ước mơ là những người đang sống cuộc sống của các thiên thần. Ngay cả khi giấc mơ của bạn không bao giờ trọn vẹn, bạn cũng sẽ không phải hối tiếc vì nó. Như Đôn Ki-hô-tê đã nói: “Việc mơ những giấc mơ diệu kỳ là điều tốt nhất một người có thể làm”.

Tôi vẫn tin vào những câu chuyện cổ tích - nơi mà lòng kiên nhẫn, ý chí bền bỉ sẽ được đền đáp. Hãy tự tin tiến bước trên con đường mơ ước của bạn.”

(“**Quà tặng cuộc sống**” - Thu Quỳnh và Hạnh Nguyên dịch,
NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2016, tr.56-57)

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2 (0,5 điểm): Nêu công dụng của dấu hai chấm trong câu văn: Như Đôn Ki-hô-tê đã nói: “Việc mơ những giấc mơ diệu kỳ là điều tốt nhất một người có thể làm”.

Câu 3 (1,0 điểm): Tìm một câu ghép có trong đoạn trích và cho biết mối quan hệ ý nghĩa giữa các vế trong câu ghép đó?

Câu 4 (1,0 điểm): Từ đoạn trích trên em rút ra được bài học gì cho bản thân?

PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN (7 điểm):

Câu 1 (2,0 điểm): Từ nội dung ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) với nội dung: **Vai trò của ước mơ với mỗi người.**

Câu 2 (5,0 điểm): Bút bi là một đồ dùng học tập quen thuộc với tuổi học sinh. Em hãy thuyết minh về cái bút bi.

---- Hết ----

Giám thị coi thi không giải thích gì thêm. Học sinh không được sử dụng tài liệu.

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ I NĂM HỌC 2021- 2022
Môn: Ngữ văn lớp 8

| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
|-----------|----------------------|---|------------|
| I | | ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN | 3,0 |
| | 1 | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0,5 |
| | 2 | Công dụng của dấu hai chấm trong câu văn: Đánh dấu (báo trước) lời dẫn trực tiếp (dùng với dấu ngoặc kép). | 0,5 |
| | 3 | - HS tìm được câu ghép: “ <i>Mơ ước khiến chúng ta trở nên năng động một cách sáng tạo nhưng chúng ta chỉ mơ thôi thì chưa đủ</i> ”. | 0,5 |
| | | - Quan hệ tương phản: dùng quan hệ từ “ <i>nhưng</i> ” | 0,5 |
| | 4 | - HS có thể rút ra bài học từ đoạn văn trên: Con người sống phải biết ước mơ và biến ước mơ thành hiện thực. Dù cuộc sống gặp nhiều chông gai, trắc trở, chúng ta vẫn luôn nuôi dưỡng ước mơ, phấn đấu không ngừng để gặt hái được thành công. <i>(HS có thể nêu những thông điệp khác đúng, hợp lý vẫn cho điểm tối đa)</i> | 1,0 |
| II | | TẠO LẬP VĂN BẢN | 7,0 |
| | | a. Đảm bảo thể thức đoạn văn, số chữ qui định. | 0,25 |
| | | b. Xác định đúng nội dung đoạn văn: Ước mơ có ý nghĩa gì với mỗi người ? | 0,25 |
| | 1 (2 điểm) | c. Nội dung: Có thể viết đoạn văn theo nhiều cách nhưng đảm bảo các ý chính sau: - Ước mơ: là điều tốt đẹp ở phía trước mà con người tha thiết, khao khát, ước mong hướng tới, đạt được - Chính ước mơ làm cho cuộc sống của mỗi người thêm tươi đẹp, ý nghĩa, chỉ khi con người nỗ lực vươn lên biến ước mơ thành hiện thực, khi đó con người đã làm cho cuộc đời mình và cuộc đời chung thêm ý nghĩa, tươi đẹp. Ước mơ là động lực giúp con người phát triển và hoàn thiện mình hơn, giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách của bản thân, là ngọn đuốc soi sáng trong tim mỗi chúng ta... <i>(Lấy dẫn chứng minh họa)</i> | 0,25 |
| | | - Chính ước mơ làm cho cuộc sống của mỗi người thêm tươi đẹp, ý nghĩa, chỉ khi con người nỗ lực vươn lên biến ước mơ thành hiện thực, khi đó con người đã làm cho cuộc đời mình và cuộc đời chung thêm ý nghĩa, tươi đẹp. Ước mơ là động lực giúp con người phát triển và hoàn thiện mình hơn, giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách của bản thân, là ngọn đuốc soi sáng trong tim mỗi chúng ta... <i>(Lấy dẫn chứng minh họa)</i> | 0,75 |
| | | d. Sáng tạo: Có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với yêu cầu của đề, với chuẩn mực đạo đức, văn hóa, pháp luật. | 0,25 |
| | | e. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo các qui tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |
| | 2 (5 điểm) | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh: có mở bài, thân bài, kết bài. | 0,5 |
| | | b. Triển khai nội dung thuyết minh đảm bảo được các ý chính: - Mở bài: Giới thiệu khái quát về chiếc bút và nêu vai trò của chiếc bút với con người nói chung. - Thân bài: + Giới thiệu về nguồn gốc của chiếc bút bi (ai sáng tạo? từ bao | 0,5 |
| | | + Giới thiệu về nguồn gốc của chiếc bút bi (ai sáng tạo? từ bao | 0,5 |

| | | |
|--|---|-------------------------------------|
| | giờ? ở đâu?). + Nêu cấu tạo, đặc điểm của bút (gồm mấy bộ phận? đặc điểm riêng của từng bộ phận?). + Nêu các chủng loại bút (có những loại bút nào?). + Công dụng của bút (có vai trò gì? tác dụng? ý nghĩa?). + Cách sử dụng và bảo quản bút. - Kết bài: Khái quát giá trị của chiếc bút bi. | 1,0 0,5 0,5 0,5 0,5 |
| | c. Sáng tạo: Có quan điểm riêng, suy nghĩ mới mẻ, phù hợp với yêu cầu của đề, với chuẩn mực đạo đức, văn hóa, pháp luật. | 0,25 |
| | d. Chính tả, ngữ pháp: đảm bảo các qui tắc về chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |

Lưu ý: Giáo viên cần căn cứ vào bài làm cụ thể của học sinh để đánh giá cho điểm hợp lý, trân trọng những bài viết sáng tạo.